

Số: 100/2018/QĐST-VHN

Thị xã Phú Mỹ, ngày 04 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 231/2018/TLST-VHN ngày 29 tháng 5 năm 2018 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” đối với:

Người yêu cầu:

Ông Đỗ Ngọc K, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu phố O, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bà Phạm Thị T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khu phố K, ấp B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 6 năm 2018, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con,

XÉT THẤY:

Hai bên đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Sự thỏa thuận này là tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 6 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đỗ Ngọc K và bà Phạm Thị T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Ngọc K và bà Phạm Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung, cấp dưỡng: Ông Đỗ Ngọc K và bà Phạm Thị T có 01 con chung là cháu Đỗ Tiến K, sinh ngày 30/6/2015. Sau khi ly hôn, bà Phạm Thị T có

trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Tiến K cho đến khi cháu K đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Đỗ Ngọc K cấp dưỡng nuôi cháu K mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) kể từ tháng 7/2018 cho đến khi cháu K đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không trả số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Ông Đỗ Ngọc K có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi mọi mặt của con, một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Đỗ Ngọc K và bà Phạm Thị T mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002670 ngày 29/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ông Đỗ Ngọc K và bà Phạm Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Tân Thành;
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- UBND thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang (ĐKKH số 254 ngày 24/8/2015);
- Lưu hồ sơ, VP.

Phạm Xuân Hưng